

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY LẮP VIỄN THÔNG T&T HÀ NỘI

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY LẮP VIỄN THÔNG T&T HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANOI T&T TELECOM CONSTRUCTION AND DESIGN CONSULTANCY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HANOI T&T TELECOM CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109430346

3. Ngày thành lập: 25/11/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 44, Ngõ 30, Đường Tựu Liệt, Thị trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0385291923

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm kinh doanh vàng nguyên liệu, vàng miếng)	4662
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
10.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
11.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
12.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
13.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
14.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
15.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	4932

16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
17.	Cung ứng lao động tạm thời (Không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài);	7820
18.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài);	7830
19.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
20.	Phá dỡ	4311
21.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
22.	Xây dựng nhà để ở	4101
23.	Xây dựng nhà không để ở	4102
24.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
25.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
26.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223(Chính)
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
28.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
29.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Thiết kế, xây dựng công trình viễn thông;	7110
32.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
33.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
34.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
35.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
36.	Khai thác gỗ	0220
37.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
38.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
39.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210

40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
41.	Đại lý du lịch	7911
42.	Điều hành tua du lịch	7912
43.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
44.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
45.	Quảng cáo	7310
46.	In ấn	1811
47.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
48.	Tái chế phế liệu	3830
49.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
50.	Lập trình máy vi tính	6201
51.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
52.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
53.	Xuất bản phần mềm	5820
54.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
55.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
56.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VĂN HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/04/1965

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036065000702

Ngày cấp: 16/12/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 44, Ngõ 30, Đường Tựu Liệt, Thị trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 44, Ngõ 30, Đường Tựu Liệt, Thị trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội